TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN N** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 80/2023/QĐCNTTLH	*Quận N, ngày 03 tháng 4 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của bà Hồ Thu H và ông Trần Đình T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 03 tháng 3 năm 2023 về việc yêu cầu ly hôn của bà Hồ Thu H.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 3 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Người khởi kiện: Bà Hồ Thu H; nơi cư trú: Số 9/15/73 đường L, phường M, quận N, thành phố Hải Phòng.

+ Người bị kiện: Ông Trần Đình T; nơi cư trú: Số 9/15/73 đường L, phường M, quận N, thành phố Hải Phòng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 3 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi vào Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 3 năm 2023, cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Hồ Thu H và ông Trần Đình T thuận tình ly hôn.

Về con chung: Bà Hồ Thu H và ông Trần Đình T có hai con chung là Trần Đình Hiếu, sinh ngày 20/5/1991 và Trần Đức Huy, sinh ngày 10/8/1991. Con đã thành niên, nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về tài sản chung: Bà Hồ Thu H và ông Trần Đình T không có tài sản chung, không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND quận N;
- Chi cục THADS quận N;
- UBND phường M, N, Hải Phòng (GCNKH số 53/2019 ngày 06/8/2019);
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Bích Phượng